

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Khương

Ông Trần Ngọc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà NLQ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

NTBL, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 4/5 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; chồng là F (đã ly hôn) và một con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02 tháng 6 năm 2021, tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2021; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị NLQ, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Số 15 A, phường B, quận C, Hải Phòng; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, NTBL điều khiển xe mô tô BKS 15B2-496.48 đi từ nhà tại số 4/5 đường A, phường B đến đường tàu G mua 01 gói

giấy màu trắng bên trong có 02 túi ni lon nhỏ chứa ma túy của người đàn ông với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. NTBL cất ma túy vào túi giả da màu đen đeo trước ngực và điều khiển xe về đến khu vực ngã tư H thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi xách màu đen của NTBL 01 gói giấy màu trắng có chứa 01 túi li non màu trắng mép dán màu xanh kích thước 2,5 x 2,5 cm và 01 túi li non màu trắng mép dán màu đỏ kích thước 2 x 2,5 cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là loại ma túy đá; số tiền 4.337.000 đồng và xe mô tô BKS 15B2-496.48.

Tại Kết luận giám định số 360/KLGD-MT ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “*Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,30 gam là loại: Methamphetamine*”.

Vật chứng thu giữ: Số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì số 360/MT/PC09, 01 túi đeo chéo giả da màu đen, số tiền 4.337.000 đồng. Đối với xe mô tô BKS 15B2-496.48, Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị NLQ.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSHB ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo NTBL về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện chị NLQ đã nhận lại xe mô tô BKS 15B2-496.48 và không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt NTBL với mức án tù 30 tháng tù đến 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 túi đeo chéo giả da màu đen; Trả lại cho bị cáo 4.337.000 đồng; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Do nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 02/6/2021, tại khu vực ngã tư đường H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng, NTBL đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp 1,30 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo NTBL đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo NTBL không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có một tiền sự vào ngày 18/12/2020, Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong nhưng tiếp tục thực hiện việc mua ma túy để sử dụng, nên cần đánh giá bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật kém.

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong và 01 túi đeo chéo giả da màu đen do không còn giá trị sử dụng. Đối với số tiền 4.337.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[9] Đối với xe mô tô BKS 15B2-496.48 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị NLQ, Cơ quan Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho chị NLQ, nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho NTBL, hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[11] Bị cáo NTBL phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NTBL 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 02 tháng 6 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì số 360/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và 01 túi đeo chéo giả da màu đen; Trả lại cho bị cáo NTBL số tiền 4.337.000 (bốn triệu, ba trăm, ba mươi bảy nghìn) đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

(Theo Quyết định chuyên vật chứng số 64/QĐ-VKSHB ngày 13 ngày 9 tháng 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Kho

bạc Nhà nước quận Hồng Bàng; Biên lai thu tiền số 0004455 ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo NTBL phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo NTBL được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan NLQ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến